

Phẩm 34: CHƯ THIÊN ĐẾN (1)

Bấy giờ, Cụ thọ Khánh Hỷ bạch Phật:

– Bạch Đức Thế Tôn, nguyên nhân nào Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không ca ngợi nhiều về năm pháp Ba-la-mật-đa như Bồ thí... cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, nhưng lại tán thán nhiều về hạnh thứ sáu là Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Đức Phật bảo Khánh Hỷ:

– Pháp thứ sáu là Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể so với năm pháp Ba-la-mật-đa trước, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là tôn quý, là sự dẫn dắt, nên Ta chỉ ca ngợi nhiều về Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Khánh Hỷ, ý ông nghĩ sao? Nếu không hồi hướng về trí Nhất thiết tướng mà tu Bồ thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, có thể gọi là chân tu Bồ thí ba-la-mật-đa, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chăng?

Tôn giả Khánh Hỷ thưa:

– Thưa không, bạch Đức Thế Tôn! Thưa không, bạch Đấng Thiệnt Thệ!

Đức Phật bảo:

– Khánh Hỷ, cần do hồi hướng về trí Nhất thiết tướng mà tu Bồ thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mới có thể gọi là chân tu Bồ thí ba-la-mật-đa, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Thế nên Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể so với năm pháp Ba-la-mật-đa trước, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là tôn quý, là sự dẫn dắt, nên Ta chỉ ca ngợi nhiều về Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Khánh Hỷ bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, thế nào là hồi hướng về trí Nhất thiết tướng mà tu Bồ thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mới được gọi là chân tu Bồ thí ba-la-mật-đa, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng?

Đức Phật bảo:

– Khánh Hỷ, lấy không hai làm phương tiện, không sinh làm phương tiện, không sở đắc làm phương tiện, hồi hướng về trí Nhất thiết tướng mà tu Bồ thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, mới được gọi là chân tu Bồ thí ba-la-mật-đa, cho đến mười tám pháp Phật

bất cộng.

Cụ thọ Khánh Hỷ lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, lấy không hai nào làm phương tiện, không sinh nào làm phương tiện, không sở đắc nào làm phương tiện để hồi hướng về trí Nhất thiết tướng mà tu Bồ thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, mới được gọi là chân tu Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng?

Đức Phật bảo:

–Khánh Hỷ, lấy không hai nơi sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến quả vị Giác ngộ cao tột làm phương tiện, lấy không sinh nơi các pháp kia làm phương tiện, lấy không sở đắc nơi các pháp kia làm phương tiện hồi hướng về trí Nhất thiết tướng mà tu Bồ thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mới được gọi là chân tu Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Cụ thọ Khánh Hỷ bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tại sao lấy không hai nơi sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến quả vị Giác ngộ cao tột làm phương tiện, lấy không sinh nơi các pháp kia làm phương tiện, lấy không sở đắc nơi các pháp kia làm phương tiện hồi hướng về trí Nhất thiết tướng mà tu Bồ thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mới được gọi là chân tu Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng?

Đức Phật bảo:

–Khánh Hỷ, sắc, thọ, tưởng, hành, thức và tánh của sắc, thọ, tưởng, hành, thức là không, cho đến quả vị Giác ngộ cao tột và tánh của quả vị Giác ngộ cao tột là không. Vì sao? Vì tánh không sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến quả vị Giác ngộ cao tột cùng Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đều không hai, không hai chốn.

Khánh Hỷ, phải biết do Bát-nhã ba-la-mật-đa nên có thể hồi hướng về trí Nhất thiết tướng. Do hồi hướng về trí Nhất thiết tướng nên có thể làm cho Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đạt được rốt ráo. Thế nên Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với năm pháp Ba-la-mật-đa trước, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là tôn quý, là sự dẫn dắt, nên Ta chỉ ca ngợi nhiều về Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết, ví như đem hạt giống gieo rải nơi đất, do các duyên hòa hợp thì hạt giống được sinh trưởng. Nên biết sự sinh trưởng của hạt giống nhờ vào đất, vì có thể dựa vào đất mọc lên.

Như vậy, Bát-nhã ba-la-mật-đa cùng với chỗ hồi hướng về trí Nhất thiết tướng so với năm pháp Ba-la-mật-đa trước cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chính là nơi chôn nường dựa, là chủ thể tạo lập, khiến được tăng trưởng. Thế nên, Bát-nhã ba-la-mật-đa này đối với năm pháp Ba-la-mật-đa trước cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chính là tôn quý, là sự dẫn dắt. Nên ta khen ngợi nhiều về Bát-nhã ba-la-mật-đa chứ chẳng phải Bồ thí...

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, hôm nay Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với tất cả công đức của Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nói vẫn chưa cùng tận. Vì sao? Vì con nhận được Bát-nhã ba-la-mật-đa của Đức Thế Tôn với công đức sâu rộng vô lượng, vô biên không bờ bến. Các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, truyền bá khắp chúng hữu tình thì công đức đạt được cũng vô biên. Nếu có người biên chép kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này dùng vô số các vật để trang hoàng đẹp đẽ, lại dùng vô lượng vòng hoa tươi tốt nhất, hương xoa, hương bột..., y phục, chuỗi ngọc, cờ phướn lọng báu, các châu ngọc quý hiếm, âm nhạc, đèn sáng để cúng dường thì công đức đạt được cũng vô biên.

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, biên chép, giải nói, truyền bá rộng rãi, do nhân duyên đấy nên thế gian mới có mười nẻo nghiệp thiện; bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; bốn Niệm trụ nói rộng đến mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc quả Dự lưu đến quả A-la-hán, Độc giác Bồ-đề; hoặc các hạnh Đại Bồ-tát, hoặc quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật; hoặc tất cả các việc thù thắng ở thế gian đều xuất hiện.

Khi ấy, Đức Phật bảo Thiên đế Thích:

–Kiều-thi-ca, Như Lai không nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, chỉ có công đức như trước đã nêu. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa đã gồm đủ vô biên công đức thù thắng.

Kiều-thi-ca, Ta cũng chẳng nói, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, truyền bá khắp chúng hữu tình và có thể biên chép dùng các thứ để trang hoàng đẹp đẽ. Lại đem vô lượng vòng hoa tươi tốt nhất, hương xoa, hương bột..., y phục, chuỗi ngọc, cờ phướn lông báu, các châu báu quý hiếm, âm nhạc, đèn sáng... để cúng dường, các thiện nam, thiện nữ ấy chỉ có công đức như trước đã nói. Vì sao? Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ ấy không lìa tâm của trí Nhất thiết trí, lấy vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, truyền bá khắp chúng hữu tình, hoặc biên chép, dùng các thứ để trang hoàng đẹp đẽ, lại đem vô lượng vòng hoa tươi tốt nhất cho đến đèn sáng... để cúng dường thì các thiện nam, thiện nữ này sẽ thành tựu vô số giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến thù thắng.

Kiều-thi-ca, phải biết các thiện nam, thiện nữ này là như Phật. Vì sao? Vì họ đã thọ trì đạo Vô thượng của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong quá khứ, hiện tại và vị lai, quyết định hướng thẳng tới nẻo giác ngộ của Phật, tạo mọi lợi ích và an lạc cho tất cả hữu tình không cùng tận, vượt hơn bậc Thanh văn, Độc giác.

Kiều-thi-ca, các khối lượng về giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của hàng Thanh văn, Độc giác, so sánh với sự tích tụ về giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của các thiện nam, thiện nữ đó đạt được không bằng một phần ngàn, cho đến cũng không bằng một phần số cực nhỏ. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ này đã vượt qua tất cả tâm tưởng của Thanh văn, Độc giác. Đối với các pháp nơi Thanh văn thừa, Độc giác thừa, không hề tán dương. Đối với tất cả pháp không gì là không biết, nghĩa là có thể nhận biết đúng về chúng là không sở hữu.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ chẳng phải lìa tâm của trí Nhất thiết trí, lấy vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn

tu học, suy nghĩ đúng lý, truyền bá cho khắp hữu tình, hoặc biên chép, trang hoàng đẹp đẽ và dùng vô lượng vòng hoa tốt tươi nhất cho đến đèn sáng... để cúng dường. Ta nói những người đó đạt được công đức lợi ích thù thắng vô lượng, vô biên trong hiện tại và vị lai.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Chư Thiên chúng con thường theo hộ vệ các thiện nam, thiện nữ đó, không để cho tất cả các hàng người và phi nhân và các duyên ác làm não hại.

Đức Phật bảo Thiên đế Thích:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đem tâm tương ứng trí Nhất thiết trí, lấy vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đây thọ trì, đọc tụng; khi ấy có vô lượng trăm ngàn Thiên tử vì nghe pháp cho nên đều đến nhóm hội, vui mừng phấn chấn, kính thọ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đem tâm tương ứng trí Nhất thiết trí, lấy vô sở đắc làm phương tiện, giảng nói pháp tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa; khi ấy có vô lượng các Thiên tử... đều đến nhóm hội, dùng oai lực trời làm cho Pháp sư thuyết giảng tăng thêm tài hùng biện, lưu loát không cùng tận.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đem tâm tương ứng trí Nhất thiết trí, lấy vô sở đắc làm phương tiện, giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; khi ấy có vô lượng các Thiên tử... vì kính trọng pháp nên đều đến nhóm hội, dùng uy lực của trời làm cho Pháp sư thuyết giảng lưu loát không ngưng trệ. Giả sử có chướng nạn cũng không thể cản trở hoặc làm gián đoạn.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đem tâm tương ứng trí Nhất thiết trí, lấy vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, truyền bá khắp chúng hữu tình; hoặc biên chép, trang hoàng các vật báu, dùng nhiều vòng hoa tốt tươi nhất cho đến đèn sáng để cúng dường, nơi đời hiện tại sẽ được vô biên công đức lợi ích thù thắng, ma và quân ma không thể làm rối loạn, não hại được.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ ở trong bốn chúng giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, tâm không khiếp sợ thì

không bị tất cả luận nạn hàng phục. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì người đó nhờ sự gia hộ của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vậy. Và trong tịnh bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này đã phân biệt rộng đủ về tất cả các pháp; đấy là pháp thiện, pháp bất thiện, pháp hữu ký, pháp vô ký, pháp hữu lậu, pháp vô lậu, pháp thế gian, pháp xuất thế gian, pháp hữu vi, pháp vô vi, pháp Thanh văn, pháp Độc giác, pháp Bồ-tát, pháp Như Lai... Các pháp môn như vậy có vô lượng trăm ngàn sai khác đều hội nhập, được thâu tóm nơi kinh này. Do các thiện nam, thiện nữ... khéo trụ nơi pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh cho nên hoàn toàn không thấy có chủ thể luận nạn, cũng không thấy có đối tượng bị luận nạn, cũng không thấy có Bát-nhã ba-la-mật-đa được giảng nói.

Vì sao? Đây Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ ấy nhờ diệu lực từ oai thần lớn của Bát-nhã ba-la-mật-đa hộ trì cho nên không bị tất cả luận nạn của hàng dị học và các kẻ oán địch làm cho khuất phục.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, biên chép, giải nói, truyền bá khắp nơi thì các thiện nam, thiện nữ ấy tâm thường không kinh, không sợ, không hãi, không chìm đắm, không hối tiếc, âu lo. Vì sao? Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này hoàn toàn không thấy có sự kiện đáng kinh, đáng sợ, đáng hãi, chìm đắm, hối tiếc, âu lo.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ muốn được vô biên công đức lợi ích thù thắng trong hiện tại, nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, biên chép, giải nói, truyền bá khắp nơi, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, không chút rời bỏ.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết, lấy vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, biên chép, giải nói, truyền bá khắp nơi, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen thì các thiện nam, thiện nữ ấy thường được cha mẹ, sư trưởng, bạn thân, quốc vương, đại thần và các Sa-môn, Bà-la-môn... thương kính; cũng được vô

biên thế giới trong mười phương với tất cả chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Đại Bồ-tát, Độc giác, các vị đã chứng đắc quả A-la-hán, Bất hoàn, Nhất lai, Dự lưu... thượng tướng. Lại được Trời, Ma, Phạm, Nhân phi nhân, A-tố-lạc... khắp thế gian thương mến, ủng hộ.

Các thiện nam, thiện nữ này thành tựu biện tài tối thắng không gián đoạn, nơi tất cả thời tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; an trú vào pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; tu hành bốn Niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni; đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật; tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng luôn không rời bỏ.

Các thiện nam, thiện nữ này không bị tất cả ngoại đạo dị luận và các oán địch khuấy phục; ngược lại có thể hàng ngoại đạo, dị luận và các thứ oán địch kia.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ muốn được công đức thù thắng vô tận, không gián đoạn trong hiện tại và vị lai, nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết, lấy vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, biên chép giải nói, truyền bá rộng rãi, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, dùng nhiều thứ trang hoàng, để chỗ thanh tịnh, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen; khi thế giới ba lần ngàn này và vô biên thế giới khác trong mười phương tất cả các trời Tứ đại vương cho đến trời Quảng quả, người đã phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột thường đến chỗ này tham quan, đánh lễ, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, nhiều quanh bên phải, chấp tay đánh lễ mà đi. Các cõi trời Tịnh cư đó là trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh cũng thường đến nơi đây tham quan, đánh lễ, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa này và cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, nhiều quanh bên phải, chấp tay đánh lễ rồi lui ra. Lúc này thế giới ba lần ngàn và vô biên thế giới khác trong mười phương, các chúng Rồng, Dược-xoa, Kiền-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-

lộ-đồ, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân có uy đức lớn cũng thường đến đây tham quan, đánh lễ, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, nhiều quanh bên phải, chấp tay đánh lễ mà lui ra.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ nên suy nghĩ thế này: “Nay thế giới ba lần ngàn đây và vô biên thế giới khác trong mười phương tất cả những trời Tứ đại vương cho đến trời Sắc cứu cánh cùng vô lượng chúng khác có oai đức lớn như các chúng Rồng, Dược-xoa, Kiền-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-đồ, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân... thường đến đây tham quan, đánh lễ, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa do ta biên chép, rồi họ cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, đi nhiều bên phải, chấp tay lễ bái mà lui ra.” Đó là ta đã vì họ mà thiết lập pháp thí. Suy nghĩ như vậy rồi, hoan hỷ phấn chấn, làm cho phước đã đạt được tăng trưởng bội phần.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ ấy do thế giới ba lần ngàn này và vô biên thế giới khác trong mười phương có tất cả trời Tứ đại vương cho đến trời Sắc cứu cánh, cùng vô lượng chúng khác có oai đức lớn như các chúng Rồng, Dược-xoa, Kiền-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-đồ, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân... thường đi đến đây theo dõi ủng hộ nên không bị tất cả hàng người và phi nhân nào hại. Chỉ trừ nhân nơi định nghiệp ác của đời trước nên hiện tại phải trả quả, hoặc nghiệp nặng được chuyển biến, đời hiện tại thọ nghiệp nhẹ.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ ấy do diệu lực từ oai thần lớn của kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, nên đạt được các thứ công đức lợi ích thù thắng nơi đời hiện tại. Nghĩa là chư Thiên... đã phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, hoặc nương nơi pháp Phật đã đạt được những lợi lạc thù thắng, vì kính trọng pháp nên họ thường đến đây theo dõi, ủng hộ, tăng thêm uy lực cho các thiện nam, thiện nữ đó. Vì sao? Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đã phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, thường vì cứu vớt các hữu tình, thường vì đem lại sự thành tựu cho các hữu tình, thường vì không lìa bỏ các hữu tình, thường vì đem lại lợi ích cho các hữu tình, mà các chư Thiên kia cũng lại như vậy. Do nhân duyên này, họ

thường đến ủng hộ các thiện nam, thiện nữ ấy để những người đó không bị nã hại.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 430

Phẩm 34: CHƯ THIÊN ĐẾN (2)

Bấy giờ Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ này làm thế nào biết ở thế giới ba lần ngàn và vô biên thế giới khác trong mười phương có bao nhiêu vị trời Tứ đại vương, cho đến trời Sắc cứu cánh cùng vô lượng chúng khác có oai đức lớn như các Rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-đồ, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân... đến nơi đó tham quan, đánh lễ, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho họ biên chép, rồi cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, nhiều quanh bên phải và hoan hỷ hộ niệm?

Đức Phật bảo Thiên đế Thích:

–Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ nếu thấy chỗ đặt kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có ánh sáng vi diệu, hoặc nghe nơi ấy có mùi thơm ngào ngạt lạ thường, hoặc có tiếng nhạc trời, phải biết bấy giờ các chúng trời, rồng... có đại thần lực, oai đức nổi bật đi đến chỗ ấy tham quan, đánh lễ, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa do các thiện nam, thiện nữ đó biên chép, rồi cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, chấp tay nhiều quanh bên phải và hoan hỷ hộ niệm.

Này Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này tu thuần hạnh thanh tịnh, nơi chốn để kinh rất trang nghiêm đẹp đẽ, lại chí tâm cúng dường kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết bấy giờ các chúng trời, rồng... có đại thần lực, oai đức nổi bật đi đến chỗ ấy tham quan, đánh lễ, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa do các thiện nam, thiện nữ biên chép, rồi cung kính cúng dường, tôn trọng, ngợi khen, chấp tay nhiều quanh bên phải và hoan hỷ hộ niệm.

Kiều-thi-ca, tùy các chúng trời, rồng... có đủ đại thần lực, oai đức nổi bật như vậy đi đến chỗ kia, tại đấy có những tà thần, ác quỷ đều kinh sợ, tản mát lui ra, không dám đứng gần. Nhờ nhân duyên này mà các thiện nam, thiện nữ liền sinh tâm rộng lớn, khởi thắng giải thanh tịnh, nghiệp lành đã tu càng thêm tăng trưởng, mọi việc làm đều không bị ngăn ngại.

Thế nên, Kiều-thi-ca, nếu kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tùy để chỗ nào cần phải trừ bỏ vật nhơ nhớp chung quanh, lau quét dọn dẹp, rưới nước thơm tho, bày biện tòa báu mà đặt kinh lên. Đốt hương, rải hoa, giăng treo màn lọng, dựng cờ phướn báu, linh quý xen giữa, các ngọc châu quý lạ, chuỗi ngọc, vàng bạc vật báu, âm nhạc, đèn sáng, các thứ tư lự xen lẫn trang hoàng nơi đó. Nếu có thể cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, liền có vô lượng chúng trời, rồng... có đủ đại thần lực, oai đức nổi bật như vậy đi đến chỗ kia tham quan, đánh lễ, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa do các thiện nam, thiện nữ biên chép, rồi cung kính cúng dường, tôn trọng, ngợi khen, chấp tay nhiều quanh bên phải và hoan hỷ hộ niệm.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này nếu có thể cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, chắc chắn sẽ được thân tâm thư

thái, thân vui tâm vui, thân nhẹ tâm nhẹ, thân êm ái tâm hài hòa, thân an tâm ổn, luôn liên tưởng đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Ban đêm ngủ nghỉ không có mộng ác, chỉ có mộng lành là thấy Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, toàn thân màu vàng ròng, đủ ba mươi hai tướng Đại tướng phu, tám mươi vẻ đẹp viên mãn trang nghiêm, phóng ánh sáng lớn chiếu soi tất cả, chúng Thanh văn Bồ-tát vây quanh trước sau Đức Như Lai, thấy mình ở giữa chúng hội, nghe Phật thuyết pháp tương ứng với Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; tương ứng với pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, bốn Niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Và nghe phân tích nghĩa tương ứng của Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; lại nghe phân tích nghĩa tương ứng của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, bốn Niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Lại ở trong mộng thấy cây Bồ-đề rất cao lớn, được trang nghiêm bằng châu báu. Có Đại Bồ-tát tới cõi Bồ-đề, ngồi kiết già đẹp trừ ma oán, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, chuyển bánh xe pháp vi diệu, hóa độ vô lượng chúng sinh. Cũng thấy vô lượng trăm ngàn muôn ức chúng Đại Bồ-tát luận bàn, chọn lựa các thứ nghĩa pháp, tức là nên tạo sự thành tựu cho hữu tình như vậy để làm nghiêm tịnh cõi Phật, tu hạnh Bồ-tát, phá dẹp quân ma, dứt hẳn tập khí chướng ngại, hưởng đến chứng quả vị Giác ngộ cao tốt. Lại còn mộng thấy vô lượng trăm ngàn, muôn ức Phật trong mười phương, cũng nghe Đức Phật đó bảo: “Có thế giới tên..., Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiệu..., có từng ấy trăm ngàn, trăm ức, muôn ức chúng Đại Bồ-tát, có từng ấy trăm ngàn, trăm ức, muôn ức chúng Thanh văn cung kính vây quanh mà vì họ thuyết pháp.”

Lại nữa, mộng thấy vô lượng trăm ngàn, trăm ức, muôn ức Phật trong mười phương nhập Bát-niết-bàn. Mỗi mỗi Đức Phật đó sau khi nhập Niết-bàn đều có thí chủ cúng dường xá-lợi Phật, dùng bảy báu tốt đẹp xây dựng vô lượng trăm ngàn, trăm ức, muôn ức các bảo tháp, nơi mỗi một bảo tháp đều đem vô lượng vòng hoa tốt tươi nhất, hương xoa, hương bột..., y phục, chuỗi ngọc, cờ phướn lọng báu, các châu ngọc diệu kỳ, âm nhạc, đèn sáng... cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen trải qua vô lượng kiếp.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ nào thấy các tướng mộng lành như vậy, hoặc ngủ, hoặc thức, thân tâm luôn an vui. Các chúng trời, thần... giúp họ tinh lực, khiến họ tự biết thân thể nhẹ nhàng. Do nhân duyên đó nên không có nhiều tham nhiễm về ăn uống, thuốc thang, y phục, đồ nằm. Đối với bốn sự cúng dường, tâm người đó thanh thản và biết đủ, như Du-già sư nhập định thắng diệu. Nhờ sức của định ấy mà thân tâm tươi nhuận. Từ định xuất rồi, dù có gặp các thức ăn ngon lạ nhưng tâm thanh thản và biết đủ ấy cũng như vậy. Vì sao? Đây Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này nhờ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, các hàng Thanh văn, Bồ-tát, Trời, Rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-đồ, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hồ-lạc-già, Nhân phi nhân của thế giới ba lần ngàn đây và vô biên thế giới khác, là những bậc thiện duyên đủ đại thần lực, oai đức thù thắng từ bi hộ niệm, đem năng lực vi diệu thấm đượm vào thân tâm, làm cho những người đó chí khí dũng mãnh, thân thể cường tráng.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ muốn được các công đức lợi ích thù thắng trong hiện tại như vậy, nên phát tâm tương ứng với trí Nhất thiết trí, lấy vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, biên chép, giải nói, truyền bá khắp nơi.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ, tuy đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-

đa sâu xa không thể lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, truyền bá khắp chúng hữu tình, mà chỉ biên chép và dùng các báu để trang hoàng đẹp để đem các vòng hoa tốt tươi nhất, các thứ hương xoa, hương bột..., y phục, chuỗi anh lạc, cờ phướn lọng báu, các châu ngọc quý lạ, âm nhạc, đèn sáng... cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen thì cũng đạt được các công đức lợi ích thù thắng như trước đã nói. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các thiện nam, thiện nữ ấy có thể tạo mọi lợi lạc cho vô lượng, vô biên các hữu tình.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đem tâm tương ứng với trí Nhất thiết trí, lấy vô sở đắc làm phương tiện, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, truyền bá khắp chúng hữu tình, hoặc biên chép và trang hoàng bằng các thứ châu báu, dùng các vòng hoa tốt đẹp nhất, cho đến đèn sáng để cúng dường, thì phước đức đạt được là vô lượng, vô biên, vượt hơn hữu tình khác trọn đời đem vô lượng các món ăn uống, y phục, đồ nằm, thuốc thang của cải quý giá nhất cung kính cúng dường tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử nơi mười phương thế giới. Cũng vượt hơn trường hợp Phật và đệ tử trong mười phương sau khi Bát-niết-bàn có người vì cúng dường xá-lợi nên dùng các loại châu báu quý giá xây dựng tháp cao rộng, trang nghiêm, tráng lệ, lại đem vô lượng vòng hoa trời tốt đẹp cho đến đèn sáng... trọn đời cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì chư Phật và chúng đệ tử trong mười phương đều nhận nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà sinh khởi.

M

Phẩm 35: XÁ-LỢI

Kiều-thi-ca, giả sử xá-lợi Phật đầy khắp châu Thiệm-bộ này là một phần; biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này là một phần; trong hai phần đây, Thiên chủ lấy phần nào?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, đối với hai phần này, ý con là nên lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Con đối với xá-lợi của chư Phật không phải là không tin thọ, không phải là không vui thích, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Nhưng thân tướng của chư Phật và xá-lợi đều từ nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà sinh ra đều do nơi uy lực, công đức của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà huân tập tu thành mới được tất cả thế gian, Trời, Người, A-tố-lạc... đem vô lượng những vòng hoa tốt đẹp nhất, cho đến đèn sáng cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bảo Thiên đế Thích:

–Kiều-thi-ca, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là vô sắc, vô kiến, vô đối, chỉ một tướng, gọi là không tướng. Pháp không tướng là không thể chọn lấy, vậy làm sao Thiên chủ lấy được? Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là không lấy, không bỏ, không thêm, không bớt, không tụ, không tán, không tăng, không giảm, không dơ, không sạch, không gắn liền với pháp của chư Phật, không gắn liền với pháp của Độc giác, không gắn liền với pháp của A-la-hán, không gắn liền với pháp hữu học, không từ bỏ pháp của hàng phàm phu, không gắn liền với cảnh giới vô vi, không từ bỏ cảnh giới hữu vi, không gắn liền với pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, không gắn liền với bốn Niệm trụ, nói rộng ra cho đến trí Nhất thiết tướng, không từ bỏ pháp tạp nhiễm.

Thiên đế Thích trả lời Cụ thọ Xá-lợi Tử:

–Đúng thế, đúng thế, đúng như lời Tôn giả đã nói! Bạch Đại đức, nếu biết như thật về Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là không lấy không bỏ..., cho đến chẳng gắn liền với trí Nhất thiết tướng, chẳng lìa bỏ tạp nhiễm, đó là sự chọn lấy đúng đắn về Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cũng là tu hành chân thật về Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nhưng Bát-nhã ba-la-mật-đa này không theo hai hành, không có hai tướng. Như thế, Tĩnh lực..., cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa cũng không theo hai hành, không có hai tướng vậy.

Đức Phật khen ngợi Thiên đế Thích:

–Hay thay, hay thay, như lời Thiên chủ nói! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa đều không theo hai hành. Vì sao? Kiều-thi-ca, như vậy là sáu pháp Ba-la-mật-đa đều không có hai tướng.

Kiều-thi-ca, những người muốn làm cho Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đến Bồ thí ba-la-mật-đa có hai tướng, tức là muốn làm cho pháp giới, chân như, pháp tánh, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng có hai tướng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa đều cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là không hai, không hai chốn.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thế gian Trời, Người, A-tố-lạc... đều nên chí thành lễ bái, nhiễu quanh bên phải, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Vì sao? Vì tất cả chúng Đại Bồ-tát đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, tinh tấn tu học, chứng được quả vị Giác ngộ cao tột.

–Bạch Đức Thế Tôn, như lúc con ngồi trên tòa Thiên đế, trong điện Thiệu pháp

nơi cõi trời Ba mươi ba, thuyết giảng chánh pháp cho các chúng trời bấy giờ có vô lượng các Thiên tử cùng đến đó, cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi, nhiễu quanh bên phải, chấp tay đánh lễ mà đi. Nếu lúc con không ở pháp tòa ấy, các Thiên tử cũng đến chỗ ấy, tuy chẳng thấy con nhưng họ vẫn cung kính cúng dường như lúc con đang ở đó. Họ đều nói: “Nơi đây là tòa của Thiên đế Thích thuyết pháp cho chư Thiên, chúng ta nên xem như có Thiên chủ đang ở đây và đến cúng dường, nhiễu quanh bên phải mà đi.”

–Bạch Đức Thế Tôn, như vậy, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu có sự biên chép, thọ trì, đọc tụng, truyền bá khắp chúng hữu tình, phải biết chỗ này luôn luôn có vô lượng, vô số chúng Trời, Rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-đồ, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân... ở cõi này và vô biên thế giới khác trong mười phương đều đến nhóm hội. Nếu không có người thuyết pháp, nhưng vì kính trọng pháp, họ cũng ở chỗ này cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, lễ bái mà đi. Vì sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các chúng Đại Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn, tất cả hữu tình, có bao nhiêu vật dụng đem lại sự an lạc đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà đạt được. Xá-lợi của Phật cũng do công đức huân tu của Bát-nhã ba-la-mật-đa nên mới nhận lấy sự cúng dường.

Bạch Đức Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cùng với các hạnh của Đại Bồ-tát và chỗ chứng đắc là trí Nhất thiết tướng làm nhân, làm duyên, làm chỗ nương tựa vì có thể dẫn phát, thế nên con nói: “Giả sử xá-lợi của Phật đầy khắp châu Thiệm-bộ này là một phần, biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này là một phần, trong hai phần ấy, ý con là nên lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.”

Bạch Đức Thế Tôn, nếu khi con đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này thọ trì, đọc tụng, hoặc lúc nhớ nghĩ đến thì tâm con khế hợp với pháp nên hoàn toàn không thấy có các tướng sợ hãi. Vì sao? Bạch Đức Thế Tôn, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là không hình tướng, không trạng thái, không ngôn từ, không giảng nói. Do Bát-nhã ba-la-mật-đa là không hình tướng, không trạng thái, không ngôn từ, không giảng nói nên Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng cũng là không hình tướng, không trạng thái, không ngôn từ, không giảng nói.

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu cho Bát-nhã ba-la-mật-đa này là có tướng trạng, ngôn, thuyết chẳng phải là không có tướng trạng, ngôn thuyết, thì không thể nói là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thông đạt tất cả pháp là không hình tướng, không trạng thái, không ngôn từ, không giảng nói chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, vì các đệ tử giảng nói tất cả pháp không tướng trạng không ngôn thuyết.

Bạch Đức Thế Tôn, do Bát-nhã ba-la-mật-đa này là không có tướng, trạng, ngôn, thuyết, chứ chẳng có phải là có tướng trạng, ngôn thuyết, thế nên. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thấu đạt tất cả pháp là không tướng trạng, không ngôn thuyết, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, vì các đệ tử giảng nói tất cả pháp không tướng trạng, không ngôn thuyết. Bạch Thế Tôn, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể thọ nhận việc các chúng Trời, Người, A-tố-lạc... dùng vô lượng các thứ tràng hoa tốt đẹp bậc nhất cho đến đèn sáng, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu có người đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu này chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, truyền bá khắp chúng hữu tình, hoặc biên chép và trang hoàng bằng những vật báu, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen thì người này chắc chắn không bị đọa trở lại trong những nơi

như địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, vùng biên địa hạ tiện, không rơi vào hàng Thanh văn, Độc giác, chắc chắn hưởng thẳng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thường thấy chư Phật, thường nghe chánh pháp, không lìa bạn lành, làm nghiêm tịnh cõi Phật, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn và các chúng Đại Bồ-tát.

Bạch Đức Thế Tôn, giả sử xá-lợi của Phật đầy khắp thế giới ba lần ngàn này là một phần, biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là một phần, trong hai phần này, ý con là nên lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và xá-lợi của Phật trong thế giới ba lần ngàn đều từ Bát-nhã ba-la-mật-đa mà sinh ra. Lại nữa, xá-lợi của Phật trong thế giới ba lần ngàn đều do uy lực, công đức Bát-nhã ba-la-mật-đa huân tu, nên được các chúng Trời, Người, A-tố-lạc... cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Do nhân duyên này, các thiện nam, thiện nữ... cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen xá-lợi của Phật, chắc chắn không bị đọa vào ba đường ác, thường sinh nơi cõi trời, người, thọ hưởng sự giàu có an vui; tùy theo tâm nguyện, nương nơi giáo pháp của ba thừa, hưởng đến Niết-bàn.

Bạch Đức Thế Tôn, hoặc thấy Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc thấy chỗ biên chép về Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cả hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cùng với chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là bình đẳng không hai, không hai chốn.

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chỉ dẫn bằng giáo pháp của ba thừa, vì các hữu tình giảng nói chánh pháp; đó là khế kinh cho đến luận nghị. Nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này thọ trì, thọ tụng, thuyết giảng cho khắp mọi người, thì hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc chỉ dẫn bằng giáo pháp của ba thừa, hoặc thuyết giảng về mười hai phần giáo đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sinh ra.

–Bạch Đức Thế Tôn, như hằng hà sa số cõi trong mười phương, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chỉ dẫn bằng giáo pháp của ba thừa, vì các hữu tình giảng nói chánh pháp; đó là khế kinh cho đến luận nghị. Hoặc như các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thọ trì, đọc tụng, giảng nói cho tất cả mọi người, thì hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì như hằng hà sa số cõi trong mười phương, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc chỉ dẫn bằng giáo pháp của ba thừa, hoặc giảng nói về mười hai phần giáo đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa mà sinh ra.

–Bạch Đức Thế Tôn, như các thiện nam, thiện nữ dùng vô lượng vòng hoa tốt đẹp nhất cho đến đèn sáng, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nơi hằng hà sa số thế giới trong mười phương; hoặc có các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng đem vô lượng vật dụng thượng diệu cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen thì hai công đức này bằng nhau không khác. Vì sao? Vì các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đó đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa mà sinh ra.

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, truyền bá khắp chúng hữu tình; thì những người đó vào đời vị lai sẽ không bị đọa nơi các cõi địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, không rơi vào hàng Thanh văn và Độc giác. Vì sao? Vì các thiện nam, thiện nữ này chắc chắn sẽ trụ nơi bậc Không thoái chuyển, xa lìa tất cả các việc tai ương, bệnh dịch khổ não.

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, biên chép, giảng nói, truyền bá khắp nơi, đem vô lượng những vật cúng dường tốt đẹp nhất cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, thì những người đó chắc chắn chấm dứt mọi nỗi sợ hãi. Như người mắc nợ sợ hãi chủ nợ, liền gần gũi, phụng sự quốc vương, nương vào thế lực của vua để thoát khỏi sợ hãi.

Bạch Đức Thế Tôn, vua dụ cho Bát-nhã ba-la-mật-đa, người mắc nợ kia dụ cho các thiện nam, thiện nữ nương tựa nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa được lìa mọi sự sợ hãi.

Bạch Đức Thế Tôn, ví như có người nương tựa nơi nhà vua, nhờ vua bảo bọc cho nên được người đời cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Xá-lợi của Phật cũng như vậy, nhờ được Bát-nhã ba-la-mật-đa huân tu nên được các chúng Trời, Người, A-tố-lạc... cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Đức Thế Tôn, vua dụ cho Bát-nhã ba-la-mật-đa, xá-lợi của Phật dụ cho kẻ nương tựa nơi vua.

Bạch Đức Thế Tôn, trí Nhất thiết tướng của chư Phật đã đạt được cũng nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được thành tựu. Vì thế con nói: “Giả sử xá-lợi của Phật đầy khắp thế giới ba lần ngàn này là một phần, biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này là một phần, trong hai phần này, theo ý con là nên lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì xá-lợi của Phật bền chắc hơn Kim cang, có nhiều màu sắc và ba mươi hai tướng Đại trượng phu, tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm nơi thân, mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cho đến trí Nhất thiết tướng của Như Lai đều thành tựu từ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Đức Thế Tôn, do diệu lực từ oai thần của Bát-nhã ba-la-mật-đa nên năm pháp Ba-la-mật-đa như Bố thí... cũng được gọi là Ba-la-mật-đa. Vì sao? Bạch Đức Thế Tôn, nếu không có Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì Bố thí,... không thể đạt đến cứu cánh.

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu thế giới ba lần ngàn này hoặc các thế giới khác, nơi có cung thành, phố thị, xóm làng, trong ấy nếu có thọ trì, đọc tụng, biên chép, giảng nói, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Bát-nhã ba-la-mật-đa này thì chúng hữu tình nơi đó không bị tất cả người và phi nhân nào hại, chỉ trừ nghiệp ác đã tạo bắt buộc phải chịu. Các hữu tình này dần dần tu học chánh hạnh của ba thừa, tùy theo hạnh nguyện của họ cho đến chóng chứng Niết-bàn theo của ba thừa.

Bạch Đức Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là ở thế giới ba lần ngàn này đã tạo nhiều lợi ích lớn.

Bạch Đức Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy là có đủ thần lực lớn, ở chỗ nào thì chỗ đó có Phật, làm các Phật sự, nghĩa là đem lại lợi ích an vui cho tất cả hữu tình.

Bạch Đức Thế Tôn, ví như viên ngọc thần Đại bảo vô giá, đầy đủ oai đức thù thắng, vì diệu, tùy nơi nào có viên ngọc thần này thì người và phi nhân đều không gây tạo các sự nào hại được:

- Giả sử có người nam, người nữ nào bị quỷ bắt giữ, thân tâm khổ não, nếu có người cầm viên ngọc thần này trưng bày ra, do oai lực của viên ngọc, nên quỷ liền bỏ đi.

- Có những người bị bệnh nóng, bị trúng gió hoặc đàm chận, hoặc bị gió và đàm hợp lại làm bệnh, nếu đem viên ngọc thần này buộc vào thân thì tất cả các bệnh như thế đều được lành hẳn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

- Viên ngọc này ở trong tối có thể làm cho sáng, khi nóng có thể làm cho mát, khi lạnh có thể làm cho ấm. Tùy theo địa phương nào có viên ngọc thần này, thời tiết được điều hòa không lạnh, không nóng.

- Nếu địa phương nào có ngọc thần này, thì các loài rắn độc, bò cạp... không dám ở đó.

- Nếu có người nam, người nữ bị trúng độc đau đớn mê man, có người cầm ngọc này đến gọi người ấy, nhờ oai lực của ngọc nên chất độc liền tiêu tan.

- Nếu các hữu tình thân thể bị các thứ bệnh phong hỏa, ghẻ dữ, phù thũng, mắt mù lòa..., bệnh về mắt, tai, mũi, lưỡi, yết hầu, toàn thân, các khớp... mà đeo được ngọc thần này thì các bệnh đều lành.

- Nếu trong các ao, hồ, suối, giếng..., nước bị đục dơ hoặc sắp khô cạn, đem ngọc bỏ vào thì nước liền đầy ấp, thơm sạch, lắng trong, đầy đủ tám đặc tính ưu việt.

- Nếu đem chỉ sợi đủ các màu: xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tím, xanh, lục... dệt xen lẫn nhau rồi gói viên ngọc này bỏ vào trong nước, tùy theo màu vải mà nước có các màu sắc cũng như vậy.

Viên ngọc thần Đại bảo vô giá này oai đức vô biên không thể ngợi khen hết được. Nếu đặt ngọc thần ấy trong ruộng tráp cũng làm cho những đồ vật đó thành tựu trọn vẹn oai đức vô biên. Nếu ruộng tráp trống do đã từng đặt ngọc thần thì những đồ vật ấy vẫn được nhiều người mến trọng.

Bấy giờ Tôn giả Khánh Hỷ hỏi Thiên đế Thích:

–Ngọc thần này chỉ có trên trời chứ ở cõi người cũng có chăng?

Thiên đế Thích đáp:

–Trong cõi người hay trên trời đều có ngọc này. Nếu ở trong cõi người thì hình nhỏ mà nặng, còn ở trên trời thì hình lớn mà nhẹ. Và ngọc trong cõi người thì tướng không đầy đủ, còn ở trên trời thì tướng tròn đầy. Ngọc thần trên trời có oai đức thù thắng vô lượng bội phần hơn ở cõi người.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này cũng vậy, làm căn bản cho các đức, có thể diệt trừ vô lượng pháp ác, bất thiện. Nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa đều khiến cho thân tâm khổ não của các hữu tình đều được diệt trừ, người và phi nhân... không thể làm hại được.

Bạch Đức Thế Tôn, đã nói ngọc thần Đại bảo vô giá này chẳng những dụ cho Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa còn dụ cho trí Nhất thiết tướng của Như Lai dụ cho Tĩnh lực ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Cũng dụ cho pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh. Cũng dụ cho bốn Niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng dụ cho pháp giới, pháp tánh, pháp trụ, pháp định, chân như, thật tế, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Bạch Thế Tôn, những công đức này đều do diệu lực từ đại oai thần của Bát-nhã ba-la-mật-đa đã dẫn bày. Công đức ấy sâu rộng vô lượng, vô biên. Xá-lợi của Phật là do công đức đã huân tu, cho nên sau khi Phật nhập Niết-bàn mới có thể thọ nhận sự cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen của các chúng Trời, Người, A-tố-lạc... trong tất cả thế gian.

Bạch Đức Thế Tôn, xá-lợi của Phật là hết mực thanh tịnh, tối thắng, viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa; pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; bốn Niệm trụ, nói rộng đến mười tám pháp Phật bất cộng; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; pháp

không quên mất, tánh luôn luôn xả; vĩnh viễn đoạn trừ tập khí phiền não nối tiếp và vô lượng, vô biên pháp Phật khác chính là chỗ nương dựa của xá-lợi ấy, nên sau khi Phật Niết-bàn mới có thể thọ nhận sự cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen của các chúng Trời, Người, A-tố-lạc... trong tất cả thế gian.

Bạch Đức Thế Tôn, xá-lợi của Phật là châu báu với công đức vô cùng thanh tịnh tối thắng, viên mãn, dùng Ba-la-mật-đa làm chỗ nương tựa nên có thể thọ nhận sự cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen của các chúng Trời, Người, A-tố-lạc... trong tất cả thế gian.

Bạch Đức Thế Tôn, xá-lợi của Phật là hết mực thanh tịnh, tối thắng, viên mãn, không nhiễm, không tịnh, không sinh, không diệt, không vào, không ra, không thêm, không bớt, không đến, không đi, không động, không ngừng, không đây, không kia, dùng Ba-la-mật-đa là chỗ nương tựa nên sau khi Phật Niết-bàn mới có thể thọ nhận sự cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen của các chúng Trời, Người, A-tố-lạc... trong tất cả thế gian.

Bạch Đức Thế Tôn, xá-lợi của Phật là thật tánh của các pháp vô cùng thanh tịnh tối thắng, viên mãn, dùng Ba-la-mật-đa làm chỗ nương tựa nên sau khi Phật Niết-bàn mới có thể thọ nhận sự cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen của các chúng Trời, Người, A-tố-lạc... trong tất cả thế gian.

Bạch Đức Thế Tôn, hãy gác lại việc nói về xá-lợi của Phật đầy khắp thế giới ba lần ngàn. Giả sử xá-lợi của Phật đầy khắp mười phương cõi, mỗi cõi đều nhiều như số cát sông Hằng làm một phần và biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này làm một phần, trong hai phần này, ý con là nên chọn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Bạch Đức Thế Tôn, vì xá-lợi của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều do nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được phát sinh, đều do chỗ huân tu của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đều dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa làm chỗ nương tựa nên có thể thọ nhận sự cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen của tất cả chúng Trời, Rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-đồ, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen xá-lợi của Phật thì ở trên cõi trời hay nơi cõi người đều được hưởng những sự giàu có, an vui không cùng tận. Trong cõi người, đó là các dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ. Trên cõi trời tức là các trời Tứ đại vương cho đến trời Tha hóa tự tại, tức là do các căn lành thù thắng này, nên đến thân cuối cùng tất chấm dứt hết mọi khổ.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, biên chép, giảng nói, suy nghĩ đúng lý, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa chóng được viên mãn. Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa này được viên mãn nên làm cho Tĩnh lự cho đến Bồ đề ba-la-mật-đa, bốn Niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng được viên mãn. Vì thế nên có thể vượt hơn bậc Thanh văn, bậc Độc giác, chứng nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, đạt được thần thông thù thắng nương theo thần thông này đi đến khắp cõi Phật, từ cõi Phật này tới cõi Phật khác, cung kính cúng dường chư Phật Thế Tôn, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, phát sinh ý nghĩ thù thắng niệm thọ nhận các thân, vì muốn đem lại lợi ích cho các hữu tình. Hoặc làm Chuyển luân vương, hoặc làm các Tiểu vương, hoặc làm Sát-đế-lợi, hoặc làm Bà-la-môn, hoặc làm Tỳ-sa-môn, hoặc làm Thiên đế Thích, hoặc làm Phạm vương, hoặc làm các bậc khác vì lợi ích an vui cho vô lượng hữu tình.

Thế nên, bạch Đức Thế Tôn, con đối với xá-lợi của chư Phật không phải là không tin thọ, không phải là không vui thích cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen; nhưng đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, sự cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, công đức đạt được là nhiều hơn so với trường hợp kia. Vì lý do đó ý con là nên chọn lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Bát-nhã ba-la-mật-đa, đó là làm tăng trưởng tất cả pháp Phật, cũng là thâm tóm mọi sự tự tại giàu vui của thế và xuất thế gian. Như vậy là đã cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen xá-lợi của Phật.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu có người muốn được thường thấy sắc thân và pháp thân của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nơi vô lượng, vô số, vô biên thế giới trong mười phương thì nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, biên chép giảng nói, truyền bá khắp nơi. Vì họ được thấy hai thứ thân của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nơi vô lượng, vô số, vô biên thế giới trong mười phương nên dần dần tu Bát-nhã ba-la-mật-đa khiến chóng đạt viên mãn, khi ấy nên đem pháp tánh tu tập tùy niệm quán Phật.

Bạch Đức Thế Tôn, pháp tánh có hai: một là hữu vi, hai là vô vi. Trong đây thế nào gọi là pháp tánh hữu vi? Nghĩa là trí của pháp không bên trong cho đến trí của pháp không không tánh tự tánh, trí của bốn Niệm trụ cho đến trí của tám chi Thánh đạo, trí của ba pháp môn giải thoát, mười lực của Phật cho đến trí của mười tám pháp Phật bất cộng, trí của pháp thiện bất thiện, pháp hữu ký vô ký, pháp hữu lậu vô lậu, pháp hữu vi vô vi, pháp thế gian xuất thế gian, pháp tạp nhiễm, thanh tịnh... Vô lượng các môn trí như vậy đều gọi là pháp tánh hữu vi.

Còn thế nào gọi là pháp tánh vô vi?

–Nghĩa là tất cả pháp không sinh, không diệt, không trụ, không dị, không nhiễm, không tịnh, không tăng, không giảm, vô tướng, vô vi, tức là tự tánh của các pháp. Thế nào gọi là tự tánh của các pháp? Nghĩa là tự tánh của tất cả các pháp là không tánh. Như thế gọi là pháp tánh vô vi.

Bấy giờ Đức Phật bảo Thiên đế Thích:

–Đúng thế, đúng thế, đúng như lời Thiên chủ đã nói!

Kiều-thi-ca, chư Phật quá khứ và hiện tại vị lai đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, đã chứng, sẽ chứng và hiện chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Đệ tử Thanh văn của chư Phật thời quá khứ, vị lai và hiện tại đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, đã được, sẽ được và hiện được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Bạc Độc giác của quá khứ, vị lai và hiện tại đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, đã, đang và hiện chứng quả vị Độc giác. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là đã giảng nói rộng về pháp tương ứng của ba thừa trong tạng bí mật nhưng ở đây đã nói, vì lấy vô sở đắc làm phương tiện, lấy không tánh, không tướng làm phương tiện; lấy không sinh, không diệt làm phương tiện, lấy không nhiễm, không tịnh làm phương tiện; dùng không tạo, không tác làm phương tiện; dùng không vào, không ra làm phương tiện, dùng không tăng, không giảm làm phương tiện, dùng không lấy, không bỏ làm phương tiện.

Chỗ giảng nói như thế đều do thế tục, chẳng phải là thắng nghĩa. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng phải là bờ bên này, chẳng phải là bờ bên kia, chẳng phải là đất liền, chẳng phải là giữa dòng, chẳng cao chẳng thấp, chẳng bình đẳng, chẳng phải chẳng bình đẳng, chẳng có tướng, chẳng không tướng, chẳng thế gian, chẳng xuất

thế gian, chẳng hữu lậu, chẳng vô lậu, chẳng hữu vi, chẳng vô vi, chẳng thiện, chẳng phải chẳng phải thiện, chẳng phải hữu ký, chẳng phải vô ký, chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại.

Kiều-thi-ca, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là không gắn liền với pháp Phật, pháp của Đại Bồ-tát, pháp của hàng Độc giác, pháp của hàng Thanh văn, cũng chẳng từ bỏ pháp của hàng phàm phu.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa này là Ba-la-mật-đa vĩ đại, là Ba-la-mật-đa vô thượng, là Ba-la-mật-đa không gì có thể sánh. Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa này, tuy nhận biết về chỗ sai biệt nơi cảnh giới tâm hành của tất cả hữu tình mà không thủ đắc về ngã, không thủ đắc về hữu tình, cho đến không thủ đắc về cái biết, cái thấy, không thủ đắc về sắc cho đến thức, không thủ đắc về nhãn cho đến ý, không thủ đắc về sắc cho đến pháp, không thủ đắc về nhãn thức cho đến ý thức, không thủ đắc về nhãn xúc cho đến ý xúc, không thủ đắc về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; không thủ đắc về Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; không thủ đắc về pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; không thủ đắc về bốn Niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; không thủ đắc về giác ngộ, không thủ đắc về Niết-bàn, không thủ đắc về chư Phật và pháp của chư Phật. Vì sao? Bạch Đức Thế Tôn, vì chẳng phải là Bát-nhã ba-la-mật-đa này đối với tất cả pháp nương vào hữu sở đắc mà xuất hiện. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đều không có tự tánh, không sở hữu, cũng chẳng thể nắm bắt được. Cả chủ thể chứng đắc, đối tượng được chứng đắc và hai chỗ nương dựa của chúng, tánh tướng đều không, đều chẳng thể nắm bắt được.

Đức Phật bảo Thiên đế Thích:

–Đúng thế, đúng thế, đúng như lời Thiên chủ nói! Kiều-thi-ca, các Đại Bồ-tát ngày đêm tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa còn không thủ đắc về quả vị Bồ-đề, huống chi là thủ đắc về pháp Bồ-tát.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, các Đại Bồ-tát chỉ thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa hay cũng thực hành năm pháp Ba-la-mật-đa khác?

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, các Đại Bồ-tát lấy vô sở đắc làm phương tiện, thực hành đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa. Nghĩa là các Đại Bồ-tát khi tu hành, Bồ thí ba-la-mật-đa, không thủ đắc về Bồ thí ba-la-mật-đa, không thủ đắc về người Bồ thí và người thọ nhận. Khi tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa, không thủ đắc về Tịnh giới ba-la-mật-đa, không thủ đắc về người trì giới và phạm giới... Cho đến khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thủ đắc về Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thủ đắc về người đầy đủ trí tuệ vi diệu và kẻ có thủ đắc về đủ trí tuệ xấu ác.

Này Kiều-thi-ca, các Đại Bồ-tát xem Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là tôn quý là sự dẫn đạo nên tu hành tất cả Ba-la-mật-đa chóng được viên mãn. Tức khi Đại Bồ-tát này thực hành Bồ thí, xem Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là tôn quý, là sự dẫn đạo, tu tập Bồ thí ba-la-mật-đa không có chấp trước nên chóng được viên mãn. Cho đến khi thực hành Bát-nhã, xem Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là tôn quý, là sự dẫn đạo, tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa không có chấp trước nên chóng được viên mãn.

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát này đối với tất cả pháp lấy vô sở đắc làm phương tiện

tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nên không chấp trước, để cho sự tu hành chóng được viên mãn. Nghĩa là đối với sắc lấy vô sở đắc làm phương tiện, cho đến đối với trí Nhất thiết tướng lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Kiều-thi-ca, như châu Thiệm-bộ có bao nhiêu các cây với cành nhánh, cọng, thân, hoa, lá, quả, hạt, mặc dầu có nhiều hình dáng, màu sắc khác nhau nhưng bóng mát của nó thì giống nhau. Cũng thế, năm pháp Ba-la-mật-đa trước, tuy khác nhau nhưng do Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm nhận, hồi hương về trí Nhất thiết tướng, lấy vô sở đắc làm phương tiện cho nên các tướng sai biệt đều không thể nắm bắt được.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là đã thành tựu công đức thù thắng rộng lớn, thành tựu tất cả công đức thù thắng, thành tựu công đức thù thắng viên mãn thành tựu vô lượng công đức thù thắng, thành tựu vô số công đức thù thắng, thành tựu vô biên công đức thù thắng, thành tựu công đức thù thắng không gì sánh kịp.

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, dùng các vật báu để trang hoàng, đem vô lượng đồ cúng tốt đẹp nhất mà cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, y theo kinh này dạy, suy nghĩ đúng lý; và có các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, bố thí cho người khác thọ trì, khiến được truyền bá khắp nơi, thì hai nhóm phước này, nhóm nào nhiều hơn?

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, Ta hỏi Thiên chủ, hãy tùy ý đáp lại. Nếu các thiện nam, thiện nữ thỉnh xá-lợi của Phật nơi người khác, rồi dựng trong hộp quý, để trên chỗ cao nhất và đem vô lượng vòng hoa tươi tốt hơn hết cho đến đèn sáng... cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen; và có các thiện nam, thiện nữ thỉnh được xá-lợi của Phật nơi người khác, chia cho người khác nữa –chỉ bằng hạt cải– làm cho người đó kính thọ, tôn trọng thư pháp, lại đem các vòng hoa tươi tốt nhất cho đến đèn sáng... cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Ý Thiên chủ nghĩ sao? Hai nhóm phước này thì nhóm phước nào nhiều hơn?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, theo chỗ con hiểu, như ý nghĩ Phật đã dạy, đối với hai nhóm phước này thì nhóm phước sau là hơn. Vì sao? Vì các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quan sát các loài hữu tình, chính ở chỗ có xá-lợi của Phật cung kính cúng dường mà được hóa độ, nên khi sắp vào Niết-bàn, mới dùng diệu lực của Tam-ma-địa, Kim cang dụ làm vỡ nát thân Kim cang, khiến bằng hạt cải; lại dùng thần lực của tâm đại Bi sâu rộng gia trì đối với xá-lợi của Phật này, nên đối với Đức Như Lai sau khi nhập Niết-bàn người nào có được một viên xá-lợi chỉ bằng hạt cải để cung kính cúng dường thì đạt được phước vô biên ở trong cõi trời, người thọ hưởng nhiều giàu có an vui, cho đến cuối cùng là chấm dứt tất cả mọi khổ đau. Thế nên bố thí cho người khác, phước ấy rất thù thắng.

Đức Phật ngợi khen Thiên đế Thích:

–Hay thay, hay thay, như lời Thiên chủ đã nói! Nay Kiều-thi-ca, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lại như vậy, nếu tự thọ trì và ban bố khắp cho mọi người thì trong hai nhóm phước này nhóm sau nhiều hơn. Vì sao? Vì người ban bố pháp cho người khác có thể làm cho vô lượng, vô biên hữu tình được pháp an vui.

Này Kiều-thi-ca, nếu có người đem nghĩa lý nhiệm mầu của Bát-nhã ba-la-mật-đa,

vì người khác phân tích, giải thích đúng như thật làm cho họ được hiểu một cách chân chánh; như vậy nhóm phước sẽ đạt lại nhiều hơn một công đức ban bố pháp cho người khác gấp trăm ngàn lần.

Kiều-thi-ca, cung kính Pháp sư này phải như kính Phật hay tương tự như Phật, tôn trọng như bậc Đại trí đồng phạm hạnh. Vì sao? Kiều-thi-ca, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là chư Phật, chư Phật tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng khác chư Phật, chư Phật chẳng khác Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì chư Phật nơi ba đời đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà tinh tấn tu học, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Hoặc các người tu phạm hạnh có chủng tánh Thanh văn, Độc giác cũng nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, tinh tấn tu học, đắc quả Bồ-đề, Thanh văn, Độc giác. Chúng sinh có chủng tánh Bồ-tát cũng nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa tinh tấn tu học, vượt qua các quả vị Thanh văn và Độc giác, chứng nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, dần dần tu tập các hạnh Bồ-tát, được an trụ nơi bậc Bồ-tát không thoái chuyển.

Thế nên này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ muốn được ngay nơi hiện tiền cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, nên biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này và cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Kiều-thi-ca, Như Lai xem xét nghĩa này khi mới thành Phật, Như Lai suy nghĩ: “Ta nương vào cái gì an trụ nơi? Ai có thể nhận lãnh sự cung kính cúng dường Ta?” Khi suy nghĩ như vậy, Ta hoàn toàn không thấy có chư Thiên, Ma, Phạm, Nhân phi nhân khác... ở thế gian ngang cùng với Như Lai, huống là vượt hơn. Và Ta suy nghĩ: “Ta nương vào pháp này nên đã chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Pháp này sâu xa, vi diệu, vắng lặng. Ta nên quay về nương tựa nơi pháp này để an trụ nơi và cung kính cúng dường. Đó là Bát-nhã ba-la-mật-đa.”

Kiều-thi-ca, Ta đã thành Phật mà vẫn còn nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa để cung kính cúng dường, huống gì là các thiện nam, thiện nữ muốn cầu quả vị Giác ngộ cao tột mà không nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa để tinh tấn tu học, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen ư? Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể sinh ra các Đại Bồ-tát. Từ các Đại Bồ-tát ấy sinh ra các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Nương vào các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hàng Thanh văn, Độc giác mới được sinh.

Thế nên, này Kiều-thi-ca, hoặc là Bồ-tát thừa, hoặc là Độc giác thừa, hoặc là Thanh văn thừa, các thiện nam, thiện nữ đều đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa phải tinh tấn tu học và đem vô lượng vòng hoa tốt đẹp nhất cho đến đèn sáng... để cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

